**15. Základní informace o chodu školní družiny / Những thông tin cơ bản về cách hoạt động družina của trường**

Naše základní škola nabízí žákům možnost navštěvovat školní družinu v době: ráno před vyučováním a odpoledne po vyučování. Navštěvování školní družiny je dobrovolné (v případě zájmu je ale nutné vyplnit přihlášku do družiny a uhradit poplatek).

Trường tiểu học của chúng tôi có cung cấp cho các học sinh cơ hội tham gia družina trong thời gian: vào buổi sáng trước khi vào học và buổi chiều sau khi các giờ học kết thúc. Việc tham gia družina là điều tự nguyện (nếu có nhu cầu cần phải điền đơn đăng ký và trả lệ phí).

Školní družina není pokračování školního vyučování, nevyučuje se tu. Jde o mezistupeň mezi výukou ve škole a výchovou v rodině. Školní družina poskytuje zájmové činnosti, prostor pro odpočinek a rekreaci, ale také dohled v době, kdy jsou rodiče žáků v práci. Aktivity školní družiny mohou probíhat i mimo prostory družiny (venku v okolní přírodě, na hřišti, na zahradě…).

Družina không phải là lớp tiếp tục cho viêc học, tại đây chúng tôi không giảng dạy. Đây là một hình thức học tập giữa trường học và giáo dục tại nhà. Družina cung cấp các hoạt động giải trí, không gian thư giãn và nghỉ ngơi, nhưng cũng là nơi trông trẻ khi phụ huynh của học sinh đang đi làm. Các hoạt động tại družina có thể diễn ra ngoài khuân viên družina (ngoài trời ở ngoài thiên nhiên gần đó, ngoài vườn, …).

Školní družina je pro děti a žáky s odlišným mateřským jazykem (cizince) vhodným prostředkem pro jejich rozvoj. Ve družině se děti stýkají se svými vrstevníky mimo výuku, díky tomu se mohou snadněji najít kamarády a zapojit se do kolektivu. Kromě toho ve družině dochází k neformálnímu rozvoji jazyka v přirozeném prostředí.

Družina dành cho trẻ em và học sinh có ngôn ngữ mẹ đẻ khác (người nước ngoài) là một mội trường tốt cho sự phát triển của chúng. Trong družina trẻ được chơi với các bạn cùng trang lứa ngoài thời gian học, cũng vì vậy mà chúng sẽ dễ kết bạn và hòa nhập vào tập thể. Ngoài ra tại družina sẽ diễn ra sự phát triển ngôn ngữ không chính thức trong môi trường tự nhiên.

**Co si děti obvykle nosí do školní družiny? / Trẻ em thường hay mang gì đến družina?**

- přezůvky / giầy đi trong nhà - pití / đồ uống - svačina / đồ ăn phụ - ručník / khăn mặt

- papírové kapesníky / khăn giấy - sportovní oblečení / quần áo thể thao

**Cena: / Giá:**

Za školní družinu se platí: ............... Kč za rok1 / pololetí2 / měsíc3.

Học phí družina là: ............... Kč một năm1 / một học kỳ2 / một tháng3.

Poplatek zaplaťte hotově v kanceláři školní družiny1 / převodem na účet2 :

3...................................................... (variabilní symbol: 4....................) nejpozději do 5.........................

Lệ phí hãy trả bằng tiền mặt tại văn phòng družina1 / chuyển khoản vào tài khoản2 :

3................................................ (mã số tham chiếu: 4....................) muộn nhất đến ngày 5..................

**Provozní doba družiny: / Thơi gian hoạt động družina:**

* ráno od / sáng từ ........ do / đến ........ (příchod nejpozději v / đến muộn nhất vào lúc .........)
* odpoledne od / buổi chiều từ 1........ do / đến ........

Z důvodů probíhajících činností a aktivit dětí ve družině nelze děti vyzvedávat v čase

od 1............ do 2............

Vì lý do những hoạt động đang diễn ra và các hoạt động của trẻ trong družina nên không thể đón trẻ trong thời gian từ 1............ đến 2............

**Přihlášení do družiny: / Đăng ký vào družina:**

Školní družina je určena pro žáky 1...... až 2...... ročníku základní školy. Pokud chcete, aby Vaše dítě navštěvovalo školní družinu, musíte vyplnit a odevzdat přihlášku do školní družiny (k dispozici ve školní družině / na www 3...................................)

Družina dành cho những học sinh lớp 1...... đến lớp 2...... trường tiểu học. Nếu quý vị muốn cho con mình tham gia družina, quý vị phải điền và nộp đơn đăng ký tham gia družina (có thể lấy tại družina / trên www 3...................................)

Až nebudete mít zájem, aby Vaše dítě dále navštěvovalo družinu, musíte ho z družiny písemně odhlásit (s uvedením přesného data ukončení docházky).

Nếu quý vị không muốn con mình tham gia družina nữa, quý vị phải đệ đơn xin ngừng tham gia družina (cần nêu rõ ngày ngừng đến tham gia).

**Vyzvedávání z družiny: / Đón trẻ từ družina:**

Dítě z družiny vyzvedává zákonný zástupce. Pokud nemůžete dítě z družiny vyzvedávat Vy jako zákonný zástupce, musíte dát družině souhlas s tím, aby dítě vyzvedla jiná osoba (viz formulář přihlášky níže).

Đón trẻ từ družina do người đại diện pháp lý. Nếu người đại diện pháp lý không thể đón trẻ, thì phải cung cấp cho družina văn bản đồng ý cho người khác đón con quý vị (theo đơn đăng ký dưới đây).

Pokud si dítě nevyzvednete v uvedeném časovém období, budete nejprve kontaktováni vychovatelkou telefonicky, po ukončení provozní doby družiny vychovatelka může požádat o pomoc Policii ČR.

Nếu quý vị không đón con mình trong thời gian quy định, quý vị sẽ được người trông trẻ liên hệ qua điện thoại, sau thời gian hoạt động družina người trông trẻ sẽ nhờ công an CH Séc giúp đỡ.

**Odchod dítěte z družiny bez doprovodu: / Trẻ đi về từ družina không có người đi cùng:**

Vaše dítě může z družiny odcházet samostatně pouze na základě písemného souhlasu zákonného zástupce. Pokud chcete, aby Vaše dítě odešlo z družiny bez doprovodu, vyplňte následující formulář a předem ho odevzdejte ve družině:

Con quý vị chỉ có thể tự đi về qua sự đồng ý bằng văn bản của người đại diến pháp lý. Nếu quý vị muốn con mình tự đi về, xin hãy điền vào mẫu đơn dưới đây và nộp trước cho družina:

------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Souhlas s odchodem dítěte ze školní družiny samostatně**

**Đồng ý cho trẻ tự đi về từ družina**

Já, 1……………………………………………………… (jméno a příjmení zákonného zástupce), souhlasím s tím, aby můj syn / moje dcera 2………………………………………………………………… (jméno a příjmení, datum narození dítěte) odešel/odešla dne 3................. v 4................... ze školní družiny samostatně bez doprovodu.

Tôi, 1……………………………………………………… (tên và họ người đại diện pháp lý), đồng ý cho con tôi 2………………………………………………………………… (tên và họ, ngày tháng năm sinh của trẻ) tự đi về ngày 3................. vào lúc 4................... từ družina.

Po odchodu mého dítěte ze školní družiny za něj přebírám plnou právní odpovědnost.

Tôi sẽ chịu trách nhiệm pháp lý về trẻ kể từ lúc trẻ rời khỏi družina.

V / Tại ...................... dne / ngày ...................... Podpis / Chữ ký .............................

**Práva zákonných zástupců, co můžete: / Quyền lợi người đại diện pháp lý, những gì có thể:**

1. vyžadovat informace o činnostech školní družiny a o vlastním dítěti
2. podílet se na akcích pro veřejnost organizovaných školní družinou
3. využívat školské služby a poradenství
4. yêu cầu thông tin về các hoạt động tại družina và về con của mình
5. tham gia các sự kiện dành cho cộng cộng được tổ chức bởi družina
6. sử dụng các dịch vụ giáo dục và tư vấn

**Povinnosti zákonných zástupců, co musíte: / Nghĩa vụ của người đại diện pháp lý, những gì phải làm:**

1. omluvit nepřítomnost dítěte v družině
2. písemně ohlásit každou změnu v odchodech dítěte a každou změnu v údajích uvedených v přihlášce
3. dostavit se na výzvu do školy k projednání otázek a problémů týkajících se dítěte
4. informovat vychovatelku o změně zdravotní způsobilosti dítěte, zdravotních obtížích nebo závažných skutečnostech, které by mohly mít vliv na jeho zapojení do činnosti družiny
5. seznámit se s vnitřním řádem školní družiny a respektovat ho
6. xin phép sự vắng mặt của trẻ tại družina
7. thông báo qua văn bản bất kỳ thay đổi về việc đi về của trẻ và bất cứ thay đổi dữ liệu gì trong đơn đăng ký
8. tham dự nếu nhà trường yêu cầu đến giải quyết các câu hỏi và vấn đề liên quan đến trẻ
9. thông báo cho người trông trẻ về những thay đổi về thể lực của trẻ, các vấn đề về sức khỏe hoặc các sự thật quan trọng có thể ảnh hưởng đến việc tham gia các hoạt động tại družina
10. làm quen với nội quy družina và tuân thủ chúng

**Kontakty: kancelář školní družiny / Liên hệ: văn phòng družina của trường**

adresa / địa chỉ: ......................................................................................

kontaktní osoba: / người liên hệ: ....................................... (jméno vychovatelky / tên người giáo dục)

telefon / điện thoại: .......................................

e-mail / e-mail: .......................................